



Cắt



Nhiệt



Nhiệm vụ trung bình

Khả năng bảo vệ chống cắt ANSI/ISEA 105-2024 A7/EN ISO F với độ bền cao hơn 25%

- **Độ bền được thiết kế vượt trội:** Găng tay HyFlex™ 11-543 tích hợp Công nghệ FORTIX™ mang lại độ bền cao hơn 25% so với đối thủ cạnh tranh*
- **Hiệu suất chống cắt nâng cao:** Tích hợp Công nghệ INTERCEPT™ để cung cấp khả năng bảo vệ chống cắt ANSI/ISEA 105-2024 A7/EN ISO F, đạt hiệu suất cao hơn trong cùng cấp độ chống cắt
- **Khả năng chịu nhiệt:** Được chứng nhận EN 407 cấp độ 1 nhiệt tiếp xúc, chịu được nhiệt độ lên đến 100°C/212°F trong ít nhất 15 giây
- **Thoải mái & tiện lợi:** Thiết kế tương thích màn hình cảm ứng hỗ trợ đeo thoải mái cả ngày
- **Giảm nguy cơ lỗi bề mặt:** Găng tay làm việc công nghiệp HyFlex™ 11-543 cũng không chứa silicone, ngăn ngừa việc chuyển chất gây ô nhiễm sang kim loại trước khi sơn

* So sánh dựa trên các thử nghiệm trong phòng thí nghiệm của Ansell trong điều kiện tiêu chuẩn hóa vào tháng 12 năm 2025 so với các găng tay cạnh tranh tương tự. Kết quả có thể thay đổi tùy theo ứng dụng.



Các ngành công nghiệp

- Automotive
- Hàng không vũ trụ
- Máy móc và thiết bị

Ứng dụng

- Xử lý các vật liệu có cạnh sắc hoặc thô ráp
- Handling sharp metal parts
- Nghiền
- Heavy final assembly

Các tính năng chính

- **Độ bền được thiết kế vượt trội:** Bền hơn 25% với FORTIX™*
 - **Hiệu suất chống cắt nâng cao:** Khả năng chống cắt INTERCEPT™
 - **Khả năng chịu nhiệt:** EN 407 cấp độ 1 lên đến 100°C/212°F
- * So sánh dựa trên các thử nghiệm trong phòng thí nghiệm của Ansell trong điều kiện tiêu chuẩn hóa vào tháng 12 năm 2025 so với các găng tay cạnh tranh tương tự. Kết quả có thể thay đổi tùy theo ứng dụng.

Công nghệ

 **FORTIX™**
Abrasion Resistance Technology

 **INTERCEPT™**
Cut Resistance Technology



Tiêu chuẩn đặc tính & Tuân thủ quy định

Tuân thủ tiêu chuẩn REACH

ANSI/ISEA 105-2024



EN388: 2016



4X32F

EN 407



X1XXXX



1408033

Thông số kỹ thuật

THƯƠNG HIỆU KIỂU DÁNG	MÔ TẢ	Đường may	KÍCH THƯỚC	ĐỘ DÀI	LỚP PHỦ MÀU	BAO BÌ
HyFlex™ 11-543	Finishing: Phủ lông bàn tay Coating Material: Nitrile Liner Material: Thép không gỉ, Nylon, HPPE, Spandex Cuff Style: Dệt kim	13	6, 7, 8, 9, 10, 11	213-267 mm / 8.4-10.5 inches	Đen	12 đôi/túi, 12 túi/thùng

Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập trang web www.ansell.com của chúng tôi, hoặc gọi cho chúng tôi theo số

Khu vực Châu Âu, Trung Đông & Châu Phi

Ansell Healthcare Europe NV
Riverside Business Park
Blvd International, 55
1070 Brussels, Bỉ
Điện thoại: +32 (0) 2 528 74 00
Fax: +32 (0) 2 528 74 01

Khu vực Bắc Mỹ

Ansell Healthcare Products LLC
111 Wood Avenue South,
Suite 210
Iselin, NJ 08830, Hoa Kỳ
Điện thoại: +1 800 800 0444
Fax: +1 800 800 0445

Australia

Ansell Limited
Level 3, 678 Victoria Street,
Richmond, Vic, 3121
Úc
Điện thoại: +61 1800 337 041
Fax: +61 1800 803 578

Khu vực Châu Á Thái Bình Dương

Ansell Global Trading Center
(Malaysia) Sdn Bhd
Prima 6, Prima Avenue
Block 3512, Jalan Teknokrat 6
Điện thoại: +603 8310 6688
Fax: +603 8310 6699

Khu vực Mỹ Latinh & Caribe

Ansell Commercial Mexico S.A. de C.V.
Blvd. Bernardo Quintana No. 7001-C,
Q7001 Torre II,
Suites 1304, 1305 y 1306,
Col. Centro Sur, c.p. 76079
Queretaro, Gro. Mexico
Điện thoại: +52 442 248 1544 / 248 3133

Canada

Ansell Canada
105 Lauder
Cowansville, QC J2K 2K8
Canada
Điện thoại: +1 800 363 8340
Fax: +1 800 267 3551

Ansell, ® và ™ là các nhãn hiệu thuộc sở hữu của Ansell Limited hoặc một trong các công ty liên kết của công ty này. Bằng sáng chế Hoa Kỳ và Bằng sáng chế Hoa Kỳ và không thuộc Hoa Kỳ đang chờ xử lý: www.ansell.com/patentmarking © 2025 Ansell Limited. Đã đăng ký Bản quyền.

Tài liệu này cũng như bất kỳ tuyên bố nào khác được đưa ra ở đây bởi hoặc thay mặt cho Ansell đều không được hiểu là sẽ bảo đảm khả năng bán được hoặc rằng bất kỳ sản phẩm nào của Ansell đều phù hợp cho một mục đích cụ thể nào đó. Ansell không chịu trách nhiệm về sự phù hợp hoặc đúng đắn của sự lựa chọn găng tay của người dùng cuối cho một ứng dụng cụ thể.